

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2017/HSST
Ngày: 31/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Vân T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thùy L.

2. Bà Hoàng Thị C.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Mai Thị Thanh H - Cán bộ Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Công T - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 tại Thanh Hóa;

ĐKHKTT: Số 18 V, phường M, quận N, Hải Phòng; cư trú: Số 19/277 Nguyễn Công H, phường A, quận L, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 01/12; Con ông Nguyễn Bá H (đã chết) và bà Lê Thị Kh, sinh năm 1952; Có chồng là Lê Quốc V, sinh năm 1973; có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2009; tiền án: có 02 tiền án chưa được xóa án tích: Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2012/HSST ngày 18/10/2012 của TAND quận N xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án hình sự phúc thẩm số 37 ngày 29/3/2013 của TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tổng hợp với hình phạt với bản án số 97 ngày 18/10/2012 của TAND quận N, buộc bị cáo phải chấp hành 66 tháng tù; Nhân thân: còn có 01 tiền án đã được xóa án tích: Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2009/HSST ngày 09/9/2009 của TAND quận N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội Trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2017, tạm giam ngày 18/8/2017; có mặt tại phiên toà.

* *Người bị hại:* Chị Vũ Thị L, sinh năm 1990; nơi cư trú: số 34 Đ, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 29/7/2017, Nguyễn Thị H đi xe mô tô Honda AirBlade Biển kiểm soát 15B1-014.38 đến quán cắt tóc gội đầu của chị Vũ Thị L. Sau khi được chị L gội đầu xong, Nguyễn Thị H trả tiền và đi ra ngoài, Nguyễn Thị H phát hiện trên nóc tủ lạnh kê cạnh tường phòng vệ sinh có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO ốp lưng nhựa màu đỏ, Nguyễn Thị H lấy chiếc điện thoại này đút vào túi quần rồi đi ra ngoài, ngồi lên xe mô tô nổ máy thì chị Vũ Thị L phát hiện, hô hoán và chạy ra giữ xe lại nhưng Nguyễn Thị H vẫn điều khiển xe bỏ chạy được về hướng Ngã 6 Quán Trữ. Anh Vũ Bá D (sinh năm 1991, ở xã H, huyện A, Hải Phòng) đi xe mô tô, nghe thấy tiếng hô liền quay xe đuổi theo Nguyễn Thị H. Khi đến đầu đường Đất Đỏ, Quán Trữ, K , thì anh Vũ Bá D chặn được Nguyễn Thị H dừng xe lại, yêu cầu Nguyễn Thị H trả lại điện thoại. Nguyễn Thị H đã tự nguyện giao cho anh Vũ Bá D 03 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO ốp lưng nhựa màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy và 01 điện thoại di động Samsung S7. Lợi dụng anh Vũ Bá D không đề ý, Nguyễn Thị H đã phóng xe chạy thoát. Chị Vũ Thị L và anh Vũ Bá D đã trình báo và giao nộp 03 chiếc điện thoại trên cho Công an phường Q.

Ngày 09/8/2017, Nguyễn Thị H tới Công an quận K đầu thú.

Kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐG ngày 03/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K kết luận: Chiếc điện thoại di động của chị Vũ Thị L đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO có giá trị là 3.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chị Vũ Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO ốp lưng nhựa màu đỏ.

Chiếc điện thoại di động Samsung S7 là do Nguyễn Thị H trộm cắp tại Thôn 8, xã T, huyện TN, Hải Phòng vào tối ngày 27/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã có công văn trao đổi và chuyển chiếc điện thoại trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy, theo Nguyễn Thị H khai là của Nguyễn Thị H, chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận K

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT - VKS ngày 17/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo thực sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Người bị hại vắng mặt mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu đến tham dự phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng tại phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 15 tháng đến 18 tháng tù; trả lại cho bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime nhưng được tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án; buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bị hại, bị cáo,

XÉT THẤY:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K , Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ định tội đối với các bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng và tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Thị H lợi dụng sơ hở của người bị hại là chị Vũ Thị Vũ Thị L , lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO trị giá 3.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và bị xét xử theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận K đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhân thân bị cáo có tiền án: Tại bản án số 88/2009/HSST ngày 09/9/2009 của Tòa án nhân dân quận N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); có 02 tiền án chưa được xóa án tích: Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2012/HSST ngày 18/10/2012 của Tòa án nhân dân quận N xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (xét xử về hành vi phạm tội xảy ra sau hành vi mà bản án hình sự sơ thẩm số 11 ngày 28/01/2013 của Tòa án nhân dân quận L xét xử); Bản án hình sự phúc thẩm số 37 ngày 29/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11 ngày 28/01/2013 của Tòa án nhân dân quận L xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nên bản án của Tòa án nhân dân quận L xử sau nhưng xét xử về hành vi phạm tội trước đã không xác định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái

phạm” đối với bị cáo. Phạm tội lần này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết, để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; tài sản đã được trả lại cho người bị hại để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự : “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về việc bồi thường thiệt hại: Người bị hại là chị Vũ Thị L đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về việc bồi thường.

[6] Về việc xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chị Vũ Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO ốp lưng nhựa màu đỏ; Chiếc điện thoại di động Samsung S7 là do Nguyễn Thị H trộm cắp tại Thôn 8, xã Thiên Nguyễn Thị H, Thủy Nguyên, Hải Phòng vào tối ngày 27/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy giải quyết theo thẩm quyền. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và Samsung S7.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, cần căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội "Trộm cắp tài sản".
 - Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.
 - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H 18** (Mười tám) tháng tù.
- Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/8/2017.
- Tạm giam bị cáo 45 ngày để bảo đảm việc thi hành án.
- Về việc xử lý vật chứng: căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime nhưng được tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2017).

- Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại là chị Vũ Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát ND quận K ;
- Công an quận K ;
- Chi cục THA dân sự quận K ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Vân T